

Số: 62 /2021/QĐST - HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hà Ngân

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2021/TLST - HNGĐ ngày 07/10/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, Theo Quyết định mở phiên họp số 70/2021/QĐ-TA ngày 27/10/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

1. Anh **Ngô Xuân H**; sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: Phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Hiện đang sống tại ClausstraBe 2, 65812 Bad Soden am Taunus, CHLB Đức (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị **Phan Thị Ngọc A**, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Khối 1, Thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hungary (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người được ủy quyền của anh Ngô Xuân H:* Ông Ngô Xuân L, sinh năm: 1944; Địa chỉ: Số 01, ngõ 319, đường P, phường T, Thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Người được ủy quyền của chị Phan Thị Ngọc A:* Bà Lê Thị H, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Số 250, đường X, Thị trấn A, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Ngô Xuân H và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị Phan Thị Ngọc A trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A đăng ký kết hôn hợp pháp, tự nguyện không bị ai ép buộc vào ngày 29/6/2020 được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 113 bởi Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt am Main, CHLB Đức. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận. Tuy

nhiên, do điều kiện sinh sống và làm việc cách xa nhau, anh Ngô Xuân H sinh sống và làm việc tại CHLB Đức còn chị Phan Thị Ngọc A sinh sống và làm việc tại Hungary nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nghi ngờ. Hiện tại, cả hai đều nhận thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, tình cảm không còn nên không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này và đều thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ngô Xuân H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho ông Ngô Xuân L; (bố đẻ); CMTND số 182230768 ngày cấp 27/8/2013 nơi cấp Công an tỉnh Nghệ An, HKTT: phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Tài liệu văn bản anh Ngô Xuân H gửi về đều có xác nhận Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức và đã được ông Ngô Xuân L giao nộp cho Tòa án tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình Tòa án tỉnh Hà Tĩnh giải quyết vụ án ông Ngô Xuân L cũng đồng ý việc nhận ủy quyền và cam đoan sẽ thông báo đầy đủ nội dung các văn bản tố tụng Tòa án tổng đạt cho anh Ngô Xuân H.

Chị Phan Thị Ngọc A cũng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Lê Thị H; (mẹ đẻ); CMTND số 183841449 ngày cấp 11/3/2008 nơi cấp Công an tỉnh Hà Tĩnh, HKTT: Thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Tài liệu văn bản chị Phan Thị Ngọc A gửi về cũng đều có xác nhận Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức và đã được bà Lê Thị H giao nộp cho Tòa án tỉnh Hà Tĩnh. Quá trình Tòa án tỉnh Hà Tĩnh giải quyết vụ án bà Lê Thị H cũng đồng ý việc nhận ủy quyền và cam đoan sẽ thông báo đầy đủ nội dung các văn bản tố tụng Tòa án tổng đạt cho chị Phan Thị Ngọc A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Ngô Xuân H: Hộ chiếu số N1763483 Đại sứ quán Việt Nam tại Berlin cấp ngày 17/12/2015, Hộ khẩu thường trú: Phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Hiện đang sống và làm việc tại ClausstraBe 2, 65812 Bad Soden am Taunus, CHLB Đức. Chị Phan Thị Ngọc A: Hộ chiếu số C3500412 Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 20/6/2017, Hộ khẩu thường trú: Khối 1, Thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh hiện đang sống tại Balkán u. 18, Budapest, 1107 Hungary. Nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật TTDS năm 2015. Anh Ngô Xuân H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và uỷ quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho ông Ngô Xuân L; (bố đẻ); CMTND số 182230768 ngày cấp 27/8/2013 nơi cấp Công an tỉnh Nghệ An, HKTT: phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Chị Phan Thị Ngọc A cũng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và uỷ quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bà Lê Thị H; (mẹ đẻ); CMTND số 183841449 ngày cấp 11/3/2008 nơi cấp Công an tỉnh Hà Tĩnh, HKTT: Thị trấn X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 29/6/2020 được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 113 bởi Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt am Main, CHLB Đức. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A hòa thuận được thời gian ngắn. Sau đó, do điều kiện sinh sống và làm việc cách xa nhau, anh Ngô Xuân H sinh sống và làm việc tại CHLB Đức còn chị Phan Thị Ngọc A sinh sống và làm việc tại Hungary nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nghi ngờ. Hiện tại, cả hai đều nhận thấy đời sống vợ chồng không còn được hạnh phúc, không còn tình cảm nên không mong muốn tiếp tục, duy trì quan hệ hôn nhân nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

Xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân của anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A không đạt được mục đích đó.

Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”(Điều 55).

Như vậy, anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Không có con chung và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Xuân H và chị Phan Thị Ngọc A.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Ngô Xuân H (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000001 ngày 05/10/2021 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Hà Ngân

